



Tuần Báo Vô Vi

21 tháng 8 năm 2011

Số 43

Email: tuanbaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Sinh Hoạt Bạn Đạo
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Xuất hồn chứng nghiệm ra sao ?
- 2) Ở trên đời này có cái gì lạ không ?
- 3) Thường tình đen bạc là gì ?
- 4) Hôm nay ngày mồng một tháng giêng năm Quý Dậu, Bé có đi đâu không?
- 5) Cuối năm tục lệ Bé phải dự đêm Giao Thừa, rước ông bà cha mẹ đã quá cố, Bé nghĩ sao về cuộc sống hiện tại của Bé ?
- 6) Phật thuyết chúng sanh tham, tham ở chỗ nào ?
- 7) Làm sao hướng thẳng về Đức Phật được ?
- 8) Sự khác biệt giữa Phật và Chúa ra sao ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Ngày 19 tháng 1 năm 1993 1) Hỏi : Xuất hồn chứng nghiệm ra sao ? Đáp : Thưa, xuất hồn là lúc tham thiền nhập định, tự thấy trước trán nhóe sáng, khớp xương bộ đầu qua nhiều năm tháng thực hiện pháp Soi Hồn, khớp xương nói rộng, vệt mây lướt gió, ý thức rõ hồn rời khỏi khối óc, đến nơi thanh nhẹ và trật tự, tùy theo sự hướng tâm của mỗi hành giả, cứu mình và ảnh hưởng luồng điện khác, cứ vậy mà tiến hóa. Bộ óc học hỏi không ngừng, không giờ rảnh rỗi để tạo sự ác ôn và tự phá hoại nữa. Kệ: Người tu thanh tịnh ý xuất ra Học hỏi triền miên trí triền hòa Trật tự minh hồn thân gọn ngắn Xét phân phân xét lý chan hòa.	Ngày 20 tháng 1 năm 1993 2) Hỏi : Ở trên đời này có cái gì lạ không ? Đáp : Thưa, ở trên đời này chỉ có khối óc là lạ nhất. Mỗi ngày mỗi phát triển tùy theo nhu cầu của cá nhân, hoàn cảnh càng khó khăn, lại càng phát triển nhiều hơn. Hết chỗ hướng tâm về vật chất lại tự hướng tâm về Trời Phật. Quá khổ lại thích tu hơn là cạnh tranh, tạo ra cơ hội tự nhịn nhục tìm tâng chơn lý. Kệ: Hướng lên là cõi vô cùng tận Trí óc khai thông tự góp phần Sự thật minh tâm là cốt yếu Thành tâm học hỏi tự mình phân.
Ngày 21 tháng 1 năm 1993 3) Hỏi : Thường tình đen bạc là gì ? Đáp : Thưa, thường tình đen bạc là sự giao giữa Trời và Đất là đương nhiên như vậy là như vậy, không có gì thay đổi cả. Đen bạc là trước với thanh, biến thể của nó là tranh chấp, tạo khổ cho nhau, nhiên hậu mới có cơ hội tiến hóa về tâm linh. Kệ: Thế gian chuyển động cuộc hành trình Động loạn muôn chiều trí cảm minh Ân độ thực hành trong thức giác Có không không có cũng do mình.	Ngày 22 tháng 1 năm 1993 4) Hỏi : Hôm nay ngày mồng một tháng giêng năm Quý Dậu, Bé có đi đâu không ? Đáp : Thưa, hôm nay ngày đầu năm Âm lịch của năm Quý Dậu, Bé chỉ có tham thiền nhập định nhiều giờ cầu nguyện cho thế giới hòa bình, chúc phúc các bạn an vui. Người tu không còn bày chuyện động loạn nữa, chỉ biết tu và hướng thượng mà thôi, cuộc sống tạm bợ này chỉ có khổ thêm, nhiên hậu mới sớm thức tâm tu học cho phần hồn được sớm tiến hóa. Kệ: Tu tâm dưỡng tánh học chữ hòa Vũ trụ cần khôn chẳng cách xa Nhắm mắt tham thiền tâm thức giác Vui hành tâm đạo tự mình qua.
Ngày 23 tháng 1 năm 1993 5) Hỏi : Cuối năm tục lệ Bé phải dự đêm Giao Thừa, rước ông bà cha mẹ đã quá cố, Bé nghĩ sao về cuộc sống hiện tại của Bé ? Đáp : Thưa, Bé vẫn nhớ lại những dĩ vãng, anh chị em trong gia đình, đều nhận nhip trang trí bàn thờ tổ tiên, chuẩn bị đón xuân, tin tưởng điều lành sẽ đến trọn năm, gia đình hòa hợp an vui, thật là một tập tục tốt đẹp của nhon sinh, sống trong niềm tin tâm linh, người người an vui, trăm hoa đua nở, trưng bày bông mai vàng đẹp. Kệ: Người người hoan hỉ đón mừng xuân Ươm nở hoa mai gieo tạo niềm Xuân về cao đẹp người người thích Gia đình vui hợp tạo niềm tin.	Ngày 24 tháng 1 năm 1993 6) Hỏi : Phật thuyết chúng sanh tham, tham ở chỗ nào ? Đáp : Thưa, chúng sanh tham sống sợ chết, rất khó siêu sinh sau khi chết! Còn tình đời thì tham danh vọng tự đưa mình tới chỗ động loạn than khổ vậy thôi, thậm chí người tu cũng tham mau đắc đạo, quên đi sự trật tự từ đời lẫn đạo thì sẽ đắc đạo. Kệ: Mưu sinh loạn động khổ muôn bề Giám hãm tâm linh sống mãi mê Tâm đạo không hành tâm bận rộn Thức tâm khai ngộ chẳng còn mê.

Ngày 25 tháng 1 năm 1993

7) Hỏi : Làm sao hướng thẳng về Đức Phật được ?

Đáp : Thừa, phải thành tâm, buông bỏ tất cả sự động loạn của nội tâm, thực hành tham thiền nhập định, liên trụ triền miên như vậy, toàn thức toàn nhe, tạo một kỳ công thực hành thanh tịnh, tức là trên con đường đi về xứ Phật. Niệm Phật và nhớ Phật là để luyện tâm vững bền, không có một mảy may nghi ngờ, nhiên hậu mới có cơ hội hướng thẳng về Đức Phật. Nói thì rất khó, nhưng chịu liên tục tự hành thì kết quả không có khó khăn, tuồng hát nào cũng cam go ở đoạn giữa cả, phải nhịn nhục kiên nhẫn xem đoạn cuối thì mới thấy kết quả rõ ràng.

Kệ:

Tu tâm chẳng có bàng hoàng động
Thế sự đa đoan cũng về không
Tu giải ước mơ càng chuyển tịnh
Thực hành đúng pháp hưởng vô song.

Ngày 26 tháng 1 năm 1993

8) Hỏi : Sự khác biệt giữa Phật và Chúa ra sao ?

Đáp : Thừa, sự khác biệt giữa Phật và Chúa, luôn luôn khác biệt hơn loài người, là tịnh và động. Nếu muốn biết sự khác biệt giữa Phật và Chúa thì phải tịnh, nhiên hậu mới có cơ hội minh xét được giá trị của hai bên.

Kệ:

Tiến thẳng phải tự phân nền
Căn bản vô sanh tự bỏ quên
Muốn biết muốn tu phải tạo nền
Trì tâm thanh luyện chẳng giờ quên.

Lý Trí Bất Chơn (tiếp theo)

...
Tu cho thanh tịnh thân lòng
Không nên hướng ngoại khó phòng khó tu

Mình tu sao cho thanh tịnh cái thân và cái lòng này, cũng như cái tâm chúng ta không nên hướng ngoại khó phòng khó tu. Mình hướng ngoại động loạn quá chuyện của ai mình cũng xen vô, chuyện của mình mà mình không lo mà lo chuyện của người ta thì khó phòng khó tu làm sao tiến được. Chừng nào nó đến với chúng ta thì chúng ta mới là hóa giải. Còn cái chuyện chưa đến thì chúng ta không nên để ý vô, chúng ta phải tu, phải nên sáng suốt để nhận bắt cứ những nhiệm vụ sáng suốt của nhơn quần đời lần đạo.

Trở về thực chất không mù
Biết ta động loạn sửa tu mới thành

Mình trở về thực chất thì đâu có mù nữa, đâu có chậm tiến nữa mà luôn luôn nó tiến bộ và sáng suốt. “*Biết ta động loạn sửa tu mới thành*”: Rồi biết chính ta động loạn, chính ta hay nghi nan, chúng ta ghi những cái chuyện bất chánh vô trong đầu óc làm cho chúng ta động loạn. Chúng ta sửa tu mới thành, mới tiến tới sự sáng suốt được.

Chẳng ai thắng được thực hành
Tự tu tự tiến đạt thanh muôn bề

“*Chẳng ai thắng được thực hành*”: Không ai thắng được sự thực hành hết. Con người thực hành chịu làm thì nhất định nó thắng tất cả.

“*Tự tu tự tiến đạt thanh muôn bề*”: Phải tự tu tự tiến mới thấy thanh nhàn sáng suốt ở bên trên, mà bất cứ giờ phút nào chúng ta thấy cũng bình thản và tiến tới nơi hạnh phúc muôn đời của nội tâm. Còn mọi người mà nói bây giờ tôi tu tôi nhờ ông Phật độ, ông Tiên độ, nhờ cái này độ, nhờ cái kia độ. Rồi tu hoài tu tới chừng nào các bạn thấy được bạn. Cái mục đích này là chúng ta thấy ta, thấy thực chất ta, thấy sự tăm tối ta, thấy cái ngu xuẩn tối đa ngu xuẩn, ngu tới cực độ của chúng ta thì chúng ta tự nhiên đi tới sự sáng suốt. Đó, chúng ta trong hành

trình tìm hiểu những sự ngu muội của chúng ta để tiến tới sự sáng suốt. Thì bây giờ các bạn không thực hành thì ai thực hành cho các bạn và các bạn không chấp nhận để tìm hiểu, ai tìm hiểu cho các bạn.

Đó, cho nên chúng ta thấy cái đường đi chánh đáng thì chúng ta cứ giữ đó đi, không nên vọng động và không nên ai soi căn, ai xem tướng, ai này kia, kia nọ, cái chuyện đó cũng không có ích gì cho chúng ta. Cái người xem tướng chưa hiểu được tướng của họ. Người xem căn chưa hiểu căn cội của họ làm sao mà họ hiểu được căn cội của mình. Cho nên các bạn nên ý thức và sáng suốt một chút, không nên mê tín, không nên vọng động, không nên vì ngoại cảnh mà làm tiêu tan cái cơ đồ tiến hóa sự nghiệp của mình từ đời lần đạo.

Cho nên, các bạn phải cố gắng bình tĩnh tu sửa để tiến hóa, không nên vọng động nữa, lấy nghịch cảnh làm thầy, lấy nghịch cảnh mà để hóa giải tâm can chúng ta, lấy nghịch cảnh làm một bài học hỏi xứng đáng cho cuộc đời và chính ta đích thân hóa giải chúng ta mới thấy là cái tiềm năng vô tận của sự sáng suốt của bản thân của mọi người có thể giải quyết mọi sự hết, chứ không phải không có đâu. Cho nên, các bạn đừng có lo âu, đừng có quá sợ sệt rồi làm động loạn, rồi lệ thuộc bởi người này, lệ thuộc bởi người kia, lệ thuộc bởi người nọ, rồi các bạn làm sao tu? Các bạn tu cho bạn kia mà, các bạn cởi mở cho bạn, các bạn khai thông cho các bạn, các bạn trở về sự chấn động tương đồng với càn khôn vũ trụ, rồi các bạn mới thấy nguyên căn thực chất của các bạn, các bạn không làm, ai làm cho bạn?

Cho nên, tôi khuyên các bạn không nên mê tín. Nhiều người muốn có được ông thầy để nương tựa, muốn có được ông thầy để nhờ đỡ nhưng mà các bạn đều là thầy đi đâu kiếm thầy nữa. Chúng ta đều là thầy, chúng ta chủ nhơn ông của tiểu thiên địa này là thầy của vạn linh mà chúng ta còn nhờ ông thầy nào nữa. Chúng ta đồng là thầy thì chúng ta đồng là bạn, chúng ta có cơ hội trau dồi sửa đổi để tiến hóa. Còn đặt chi mà dưới chân thầy nữa, rồi làm hư mình; mà làm đệ tử người này hết rồi, làm

đệ tử người kia, rồi làm đệ tử người nọ, làm chi vậy, được cái gì.

Đó, bây giờ bạn tu mà bạn không giữ chân lý đệ tu, không ôm lấy chơn lý đệ tu mà ôm ông thầy tu. Rồi tôi hỏi một ngày kia ông thầy ông nói: ờ, tôi chỉ mật tông cho anh đây rồi anh giữ lấy mà tu, rồi kỳ tới tôi sẽ nói thêm, nhưng mà kỳ tới ông thầy chết, rồi kiếm ai mà tu? Cho nên, giữ đó tu, tu thết rồi cái phần đó không có tiến hóa được, bởi vì không tự mở và ý lại rồi đâm ra tà ma xâm nhập rồi nhảy xuống giếng tự tử. Cũng như gần đây có nhiều người tu ở trên núi Vũng Tàu cũng là thầy chỉ mật này kia, kia nọ rồi lên cát am, cát trại ở trên đó tu, tu một thời gian rồi ma quỷ nhập vô rồi nhảy xuống giếng tự tử. Rồi xuống kiếm tôi, tôi nói tại vì mình không chịu tự cởi mở, mình khép mình, mình không cho thấy vị trí của mình và không thấy cái tiềm năng sáng suốt của mình tiến tới vô cùng tận. Cho nên bị kẹt ở trong cái giới đó thì tự nhiên mình khép mình càng ngày càng nhỏ hẹp thì tự nhiên ngoại xâm nó phải xâm vô trong đầu óc chúng ta, rồi nó điều khiển chúng ta, rồi thần kinh náo loạn của chúng ta càng ngày càng suy nhược vì lệ thuộc, tư tưởng lệ thuộc đó thành ra nó yếu, càng ngày càng yếu thêm đâm ra buồn bực rồi tự tử chết.

Đó, còn cái pháp đàn này chúng ta sao? Chúng ta là mỗi ngày mỗi công phu, người nào chịu công phu nhiều giờ thì người đó được mở nhiều hơn. Mà người nào làm biếng thì người đó nó tự đóng cửa, thấy rõ ràng chưa. Các bạn không tu đi một thời gian các bạn thấy tư tưởng các bạn nặng trước liền. Và các bạn mỗi đêm mỗi cố gắng công phu các bạn thấy thanh nhẹ. Mà gặp tôi rồi các bạn có thể đo lường tới tôi lúc này ông Tám nhẹ không? Nếu ông Tám nặng, ông Tám nói mình đâu có cởi mở và nhẹ nhàng được. Đó, nó hòa hợp với mình trong một cái tích tắc nó thấy mở tâm mở trí mình, mình hành nhiều thì mình mở, mà tự mở, tự tiến thì chúng ta đâu có bị lệ thuộc.

Cái pháp này không lệ thuộc một ai mà chỉ tiêu diệt mọi sự lười biếng của nội tâm, tự lực cánh sinh tiến hóa vô cùng tận. Đó, chúng ta làm con người xứng

đáng là một con người thật thà siêng năng đối với mọi người.

Cho nên, các bạn không nên dung túng những sự xảo trá của nội tâm trong lúc tu. Tu mà còn xảo trá, còn ý lại bề trên là còn xảo trá. Đó, các bạn phải tiêu diệt những hành động đó và trở lại thực chất chính bạn sẽ tiến đồng như những người ở bên trên. Những người đi trước, người ta đã thành công, tôi nhất định cương quyết tôi phải thành công trong thực hành để tôi tiến tới. Nhưng mà tôi phải nhớ rằng tôi phải ôm chân lý tôi tu, không có ôm một thằng thầy nào mà tu hết. Không có thầy, chỉ có chân lý thôi. Sự thật chính tôi hóa giải cho tôi khí trước lưu thanh với cái pháp này tôi thấy có hiệu lực thì tôi nắm đó tôi tới, ở tầng này tôi hóa giải được thì tầng kia tôi vẫn hóa giải được. Tầng nào tôi cũng hóa giải được nếu tôi chịu kiên trì, trì chí tự hành tự tiến là tôi đạt được. Bạn thấy tinh thần rất mạnh mẽ, rất hợp thời, rất dễ dãi cho mọi người, không bị lệ thuộc của ngoại cảnh nữa. Tại sao không nắm đó mà tu, mà không nắm đó mà tiến. Cái phần hồn của các bạn là cũng như một đảng tạo hóa đang trù trì trong cái tiểu thiên địa này. Các bạn đâu có nhỏ hẹp nhưng mà các bạn cứ khép mình trong cái nhỏ hẹp, các bạn bị suy đồi tư tưởng rồi đó là ngoại xâm luôn. Cái chuyện tai hại mà chúng ta sáng suốt quá trình kinh nghiệm chúng ta đã thấy nhiều người đã bị thì chúng ta không nên bị nữa, chúng ta phải giữ để tiến. Tu thanh lọc lấy mình: khứ trước lưu thanh. Nhất quyết mỗi đêm mỗi ngày có thì giờ rảnh ngày giờ lao động chúng ta phải làm cái chuyện sức khỏe cho chính cơ tạng rồi đi tới thanh tịnh quân bình tư tưởng nên làm. Chúng ta cứ làm, không có hại và không có hoang phí của cải của ai hết mà chúng ta lại được lợi nhiều, dồi dào sức khỏe không bệnh hoạn, tăng gia ngân quỹ gia đình hợp thức hợp thời để mọi người tay nắm tay xây dựng để tiến hóa trong tình thương và đạo đức.

Cảm ơn các bạn.

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy -- Sài gòn ngày 19/02/1978)

ĐIỂM ĐẾN CỦA MỘT THIỀN SINH

Mình tu pháp môn Thiền Vô Vi, công phu tham thiền nhập định khứ trừc lưu thanh theo công thức của Tiên Gia, chủ lực là Pháp luân thường chuyển, giải mở phức tạp nội tâm, quân bình lại điển năng trong cơ tạng để cơ thể được an khang và mượn chơn lý tâm pháp bát nhã của nhà Phật làm kim chỉ nam, tuyến trình phải đi là trở về kết nối lại với chơn hồn chính của mình ở xứ sở Hư Không Đại Định.

Tuy nhiên, trên nẻo đường tu học, mình cũng phải nhận ra rằng chân lý là một lý tưởng cần phải đạt đến, nhưng đôi khi nó thật xa vời với một hạnh đời đạo song tu như mình ngày nay.

Người tu thiền Vô Vi lấy nỗi khổ làm hành trang soi rọi lại thân tâm, dụng pháp môn mà quân bình nội thức, không để cho tâm hồn xao lãng hay nghiêng ngả, buồn vui sướng khổ theo dòng đời sinh ly tử biệt, lấy điển là nội lực che chắn, tăng cường thêm dũng chí để dễ vượt qua nghịch cảnh, nhưng cái khó là muốn có điển quang phải công phu hàm dưỡng hết sức kiên trì, chớ không phải một ngày một buổi là có, vì thế mình phải tề nhị cảnh giác khuất phục bản thân trước, rồi vui vẻ bước đi trên con đường định mệnh còn lại mà không hề than

ván, tự hiểu biết mà sống chan hoà với nỗi khổ hoà quyện với nó cùng vượt thời gian xuyên qua chơn lý thay đổi của kiếp vô thường mới có thể công phu nổi.

Cho nên, khi gặp hiểm nguy trắc trở mà một hành giả tu thiền Vô Vi vẫn trì tâm niệm Phật, công phu thiền định, vui vẻ bước qua cơn sóng gió là đã đi đến điểm cuối của một kiếp người tu học rồi, chứ không cần thiết phải khai được nhâm đốc mạch hay xuất điển qua Cửu Trùng Đài, kết tụ Mâu Ni Châu ngao du Đại Thiên Địa mà làm gì cho mệt!!!

Thôi thì bên ai thì thuyền nấy đổ, duyên ai thì tự hiểu, riêng mình cứ lẳng lặng bước đi trên con đường mình đã chọn, cái đúng sai phải quấy của tiến trình tu học, mình phải bỏ lại sau lưng, tại vì ai cũng phải chịu trách nhiệm về những gì mình đã đi để có dịp đối diện và nhìn lại bản thân trong nẻo đường thiền Vô Vi còn sót lại.

*Chơn lý nằm trong thức mỗi người
Qua cơn khổ nạn vẫn vui cười
Công phu tịnh dưỡng thường luân chuyển
Đạo pháp khai minh chẳng biếng lười.*

TG: TSP



Thi Ca của Đức Thầy

Sàigòn, ngày 27 tháng 1 năm 1973

Nhất niên kết thúc nhất niên lai
Hành pháp luyện thân trí thác khai
Tưởng Phật lòng thành tâm nhập định
Sanh tồn bất diệt điển luân hoài

Công phu gắng luyện chẳng sai
Tài năng sẵn có an bài tiến thân
Tiến lên xét thấy mỗi phần
Hồn là chủ chánh vía là trợ duyên
Điều hòa thể cảnh mặt tiền
Bên trong thức giấc duyên tiền lầm sai
Hồn nay tạm trú bị đầy
Bản thân eo hẹp ngày ngày đa đoan
Hằng năm kiến thức bồi hoàn
Thức hồi kinh ngạc mở đàng ta đi
Đi về tiên cảnh uy nghi
Tình thương tràn ngập khởi vì đấu tranh
Chuyên tâm thực tiến tu hành
Sanh sanh hóa hóa rành rành phân minh
Chớ nên lầm lạc thể tình
Bày ra lễ giáo chính mình chẳng mình
Trau dồi chẳng chịu tự khinh
Kẻ cao người thấp phân tình giả chơn
Đồn ca phân lý thiệt hơn
Khen người khen họ quy hườn khổ đau
Người tu phải rõ nhiệm màu
Nơi tâm sẵn có hãy mau trở về
Phật Tiên sớm muộn cũng kề
Dù hồn thoát khỏi đa mê thể tình
Xét sâu chẳng thấy ai tài
Vùi thân địa ngục cứ hoài đuổi theo

Vì tham mà sợ mình nghèo
Khó ai trường cửu mà theo thế tình
Đi nhau từ bậc thấp cao
Trăng sao hòa hợp nơi nào cũng vui
Vợ chồng con cái hợp mùi
Dựng xây hiếu thảo rèn trui tiến lần
Muốn tâm sớm được bình an
Gắng hành pháp lý mọi đường khai thông
Vượt qua cái cảnh cơ cầm
Hồn phân thanh trực hợp vòng thiên không.

Lương Sĩ Hằng - Vô Kiền

Bên Đèn Đọc Sách

ĐỊA NGỤC DU KÝ (tiếp theo) của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả: *Đào Mộng Nam*
Minh Giải: *Lương Sĩ Hằng*

Hồi Hai Mươi Lăm

ĐẠO ĐỊA NGỤC ĐAM HỌNG

Phật Sống Tế Công
Giáng ngày 6 tháng 2 năm Đinh Tị (1977)

Thơ

*Diên mật vô già kích lãng dương
Thương nhân lan thiết thiếu khai trương
Hoa ngôn loạn phóng chung khô tạ
Xảo ngữ nan sanh nhất nhật hương.*

Dịch

Nước miếng dâng trào, sóng đại dương
Hại người múa lưỡi cốt khoa trương
Lời hoa nở loạn rồi khô rụng
Nói xảo khó bền một buổi hương.

Tế Phật: Đời người đầy những hi, nộ, ái, lạc cùng buồn vui tan hợp, do đó tu đạo rồi mà nói cũng không phải dễ. Nên giữ lấy chân tâm tự tại, phải có dịp công phu, không phải chỉ miệng nói suông, mà phải có đức hạnh thành thực lập làm nền tảng cho đạo, nếu không vậy dù có giảng giải cách nào đi nữa thì cũng giống như hoa trôi nước chảy không gây nổi lòng tin cùng động lực. Bữa nay chuẩn bị đạo âm ty, Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Bạch thầy, tại sao thầy lại thờ dài không vui.

Tế Phật: Nhân tâm bất đồng, ngôn ngữ đạo nói ra cũng chẳng giống nhau. Người cho mai là đắng, người lại cho là ngọt, kẻ nói ngọt, kẻ nói đắng, đem chuyện đại đạo viên thông ra nói một cách mơ hồ, khiến người ta bấn loạn, chẳng hiểu phải như thế nào mới hay được.

Dương Sinh: A ha! Người tu đạo nên rõ một điều là cần phải giữ cái tâm tròn đầy, cho dù ngoại cảnh đảo điên, mình vẫn an nhiên tự tại.

Tế Phạt: Con cũng khá thông minh, ta nghĩ sai một chút là rơi ngay vào mê hồn trận, bây giờ nghĩ lại thấy đại đạo quang minh. Thôi chớ nói nhiều, mau lên đài sen.

Dương Sinh: Tuân lệnh.

Tế Phạt: Đã tới nơi, xuống đài sen tham quan.

Dương Sinh: Phía trước Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân đang tới kìa. Tôi là môn sinh của Quan Âm Chủ ở Thánh Hiền Đường, đêm nay đến quý ngục tham quan, xin được chỉ giáo.

Ngục Quan: Xin hai vị chớ quá lễ phép, bản ngục là Ngục Đâm Họng trực thuộc sự cai quản của Đệ Tứ Điện, nhân tiếp được sắc lệnh của Minh Vương, biết Tế Công Hoạt Phạt cùng Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường bữa nay sẽ thân hành tới bản ngục tham quan, có điều chi thất lễ, xin lượng thứ cho.

Tế Phạt: Xin Ngục quan chớ khiêm tốn, thầy trò chúng tôi phụng mệnh đạo thăm địa ngục để viết sách, bữa nay tới quý ngục là cốt mong Ngục Quan cùng Tướng Quân giúp đỡ Dương Thiện Sinh thấu tỏ sự tình.

Ngục Quan: Xin tuân lệnh, mời hai vị theo tôi vào ngục để thấy rõ những hình phạt của các tội hồn.

Dương Sinh: Trên cửa đề “*Ngục Đâm Họng*” khiến tôi cảm thấy khổ đau không nói nổi.

Ngục Quan: Hãy theo tôi vào trong, chớ kéo dài thời giờ.

Dương Sinh: Quả không sai, trong ngục tiếng than khóc chấn động điếc cả lỗ tai, âm binh dùng dùi nhọn hung hãn xông tới đâm thẳng vào miệng tội hồn đang bị trói ở một cây cột, giống như muốn đâm cho chết, tội hồn rống lên thê thảm, chẳng khác nào cảnh đồ tể thọc huyết heo. Không rõ tội hồn đã phạm phải lỗi gì mà phải chịu hình phạt đau đớn tới mức này?

Ngục Quan: Tội hồn hãy thuật lại tất cả những hành vi ác đức lúc còn sống cho Dương Sinh thuộc Thánh Hiền Đường ở dương gian rõ.

Tội Hồn: Miệng tôi đau đớn chịu không nổi, vả lại trước đây tôi đã thuật rõ với Diêm Vương rồi, tại sao bây giờ còn bắt tôi thuật nữa?

Tế Phạt: Bần tăng tới đây là muốn cùng tội hồn hóa duyên, tại sao tội hồn không chịu thuật lại những hành vi lúc còn sống?

Ngục Quan: Đây là Phật Sống Tế Công, người phụng chỉ đạo âm phủ viết sách, nếu như mi không

chịu thuật lại tức là mi phạm tội nghịch chỉ, mi chịu đựng nổi Ngục A Tì hử? Mi muốn tới đó phải không?

Tội Hồn: Bởi vì hòa thượng là Phật Sống Tế Công, lúc còn tại thế tôi đã từng nghe đại danh ngài, thật đáng chết, xin Phật Sống tha thứ cho tôi, sau đây tôi xin thuật lại ác nghiệp của tôi lúc còn tại thế. Lúc tôi còn ở dương gian, vì có giọng ca thiên phú, có biệt tài hát xướng nên tôi thường tới các nhà hàng, các hí viện trình diễn, cũng từng được các nhà thuốc mời đến hát để quảng cáo cho các việc thương mại, kinh doanh của họ. Trong giới sinh hoạt ca hát, để chiêu theo thị hiếu thấp hèn của khán thính giả, tôi thường trình bày các bài hát dâm ô do chính tôi sáng tác, hoặc phụ diễn các động tác kích dục, khán giả ở dưới vỗ tay hoan nghênh rầm rộ. Sau khi chết bị Diêm Vương xử tội, cho rằng tôi cả đời không hát một bài ca ái quốc, một bài ca làm phấn chấn lòng người để giáo dục tâm tính nhân loại, mà toàn là các bài ca làm đồi phong bại tục, hạ cấp nghe không lọt lỗ tai, có hại cho xã hội cùng phong tục, cho nên đã xử đầy tôi mười năm tại Ngục Đâm Họng. Hằng ngày bị xử dùi sắt đâm vào miệng, thiệt là có miệng mà không nói được. Lúc tại thế sống truy lạc, còn thêm bao tội khác, sau khi mãn hạn đầy ở đây xong, còn phải bị đầy tiếp ở ngục khác, theo như lời Ngục Quan đã cho tôi biết như vậy. Bây giờ nghĩ lại hối hận thì đã trễ rồi. hy vọng các ca sĩ tại thế gian chớ hát các bài dâm ô mà chỉ nên hát các bài có ý nghĩa. Nếu không sau khi chết miệng lưỡi sẽ toàn hưởng những bài có hương vị đắng cay, đau khổ.

Ngục Quan: Nhắc nhở các ca sĩ ở thế gian nên hát những bài ca phấn chấn nhân tâm, chớ hát những bài tình tự suốt mướt làm mềm lòng thanh niên nam nữ, mà phải hát những bài lành mạnh để cho thanh niên phấn khởi tinh thần. Nếu không sẽ tạo thành khẩu nghiệp, khi chết sẽ bị đầy xuống địa ngục. Kêu thêm tội hồn thứ hai ra đây để nó thuật lại tất cả những hành vi phạm pháp lúc còn tại thế cho Dương Sinh nghe.

Tội Hồn: Miệng tôi đau đớn lắm, hãy còn đang chảy máu. Nghĩ lại lúc còn sống, vì cá tính ưa hưởng ngoại, sau khi lấy chồng, thường cùng chồng gây lộn, mở miệng là chửi Trời trách Đất, hay gây lộn với phụ nữ hàng xóm. Thường thường tôi hay đặt điều nói xấu kẻ khác, làm cho gia đình họ bất hòa. Có một người láng giềng mà tôi thường hay gây lộn, để báo thù tôi bèn đặt điều là “*Vợ của hắn ngoại tình với kẻ khác bị tôi bắt gắp*”. Một đồn

mười, mười đồn trăm, gây phong ba cho gia đình người ta. Tôi cũng thường phá nhân duyên của kẻ khác, ngoài ra tôi thường nói có thành không, không thành có quá nhiều. Sau khi chết bị Diêm Vương phán đầy tám năm ở Ngục Đâm Họng. Ngoài ra còn các tội khác, tôi không dám khai nhiều hơn nữa.

Ngục Quan: Phải lắm, cái miệng xấu xa của mi đã tạo nên nghiệp chướng quá nhiều.

Tể Phạt: Thời gian ngắn ngủi, mình phải sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường, Dương Sinh còn điều chi thắc mắc nữa không?

Dương Sinh: Xin được phỏng vấn thêm một tội hồn nữa về hành vi phạm pháp lúc còn sinh tiền.

Ngục Quan: Mau khai rõ những tội mà mi đã phạm khi còn sống cho Dương Sinh nghe.

Tội Hồn: Lúc còn ở tại thế gian, vì cha tôi biết làm thuốc, biết dùng dược thảo chữa bệnh cho người. Tôi thường xem cha tôi bốc thuốc cho bệnh nhân, do đó tôi cũng biết được chút đỉnh về thuốc men. Sau khi cha tôi mất, các bệnh nhân tới xin điều trị, tôi bèn nói: *“Những môn thuốc gia truyền của cha tôi đã truyền hết cho tôi, bất cứ căn bệnh khó tới mức nào tôi cũng đều trị hết, nhưng có điều các loại thuốc đó đều lấy ở trên núi cao, khó khăn lắm lắm bởi toàn là kỳ trân dược thảo”*. Người bệnh nào cũng tin là thật, tôi bèn lên giá bán mắc. Trong đó cũng có kẻ tôi trị hết bệnh, cũng có kẻ tiền mất tật mang, bởi thuốc không công hiệu. Có kẻ hỏi tôi về bí quyết môn thuốc gia truyền, tôi đều từ chối chẳng hề tiết lộ, chỉ kẻ nào trả thù lao tôi mới dạy cho. Cả đời tôi kiếm được không biết bao nhiêu là tiền. Sau khi chết ngờ đâu Diêm Vương xử đầy tôi tại ngục này để chịu tội, giờ hồi hận thì đã trễ rồi.

Ngục Quan: Mi thật khéo sử dụng ba tác lưỡi, hề mở miệng là nào như *“bí mật gia truyền”*. Mi chẳng hiểu *“bí mật cha truyền”* là gì hết. Tuy vậy mi cũng có công giúp đời, chỉ vì đòi giá quá cao làm mất lương tâm của nghề thầy thuốc cho nên mới xử tội mi. Phàm người đời nếu ai còn giữ được *“bí mật gia truyền”* đều phải công khai tuyên bố để cứu đời, không được giấu giếm làm của riêng để kiếm tiền. Cũng không được nói dối thuốc xấu là thuốc tốt, nếu không vậy thì miệng lưỡi tạo thành khẩu nghiệp phải đầy xuống Ngục Đâm Họng này vậy.

Tể Phạt: Thời giờ đã hết rồi, Dương Sinh sửa soạn trở lại Thánh Hiền Đường. Đa tạ Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân. Chúng tôi xin cáo từ.

Dương Sinh: Đa tạ Ngục Quan đã chỉ giáo kỹ càng cùng tiếp đãi nồng hậu.

Ngục Quan: Thân tiền nhị vị, nếu như sau này quý vị còn có điều gì muốn tỏ tường thêm, xin cứ tự tiện ghé thăm.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, mời ân sư khởi hành.

Tể Phạt: Phàm kẻ ưa nói dóc cùng đặt điều nói sau lưng kẻ khác, đàn bà tính tình không ôn tồn hòa nhã, phá hoại hôn nhân, hạnh phúc gia đình người ta, hồn lão cả với những bậc trưởng thượng đều phải sửa đổi tính tình, nếu không sau khi chết sẽ bị đầy xuống Ngục Đâm Họng. Do đó nếu biết hối lỗi, tai họa sẽ biến đi, phúc lộc sẽ tới.

Đã tới Thánh Hiền Đường. Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

(còn tiếp)

